

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 433/2017/HSST
Ngày 07 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Tú
2. Ông Ông Phạm Khắc Mã

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
tham gia phiên tòa:* Trịnh Thị Hèn, Kiểm sát viên.

Ngày 7/12/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 434/2017/HSST ngày 10/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1979.

Đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ G, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên, Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 9/12, nghề nghiệp: không, con ông: Nguyễn Tiến B (đã chết), con bà: Trương Thị M, sinh năm 1952, trú tại: tổ G, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên. Gia đình có 3 anh, chị em. Bị cáo là con thứ hai, có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 (đã ly hôn), có 1 con, sinh năm 2003.

Tiền án: 01

- Tại bản án số 315/2005/HSST ngày 27/12/2005 Tòa án nhân dân tỉnh thái Nguyên xử phạt C 07 năm tù giam, phạt bổ sung 5 triệu đồng sung quỹ nhà nước về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS, bị cáo ta trại ngày: (ngày 30/9/2012 được đình chỉ thi hành án phần án phí và hình phạt bổ sung);

Tiền sự: 01

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 9166 ngày 03/4/2017 công an thành phố Thái nguyên xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ngày 05/4/2017 bị cáo đã nộp phạt).

Nhân thân: 02

- Tại bản án số 113/2012/HSST ngày 25/10/2012, Tòa án nhân dân Huyện phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt C 03 năm tù giam về tội: Tàng trữ trái phép

chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS (ngày 21/12/2014 chấp hành xong hình phạt chính, ngày 06/12/2012 đã chấp hành xong phần án phí)

- Tại Quyết định xử phạt hành chính số 104 ngày 02/12/1996, công an thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính 50.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2017 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1977, trú tại tổ G, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.(vắng mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng: Ông Bùi Đình T, sinh năm 1956, trú tại tổ Q phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 12 giờ 30 ngày 18/9/2017, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường tròn T, thuộc tổ E, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 01 nam giới đi xe mô tô kiểu xe Dream, BKS: 20F6-0230 có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu đối tượng dừng xe để kiểm tra. Đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Văn C và tự giác khai nhận đang cất giấu ma túy trong người. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ những đồ vật, tài sản sau: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng (C khai nhận là Heroin) phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái C đang mặc; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen, mặt kính bị nứt vỡ có số thuê bao 01254.459.446 phát hiện thu giữ tại quần bên phải C đang mặc; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu BKS: 20F6-0230, số máy HD1P50FMGY0903449, số khung: LWAXCGL32YA0090981, mặt máy bên trái có chữ HONDA, mặt máy bên phải có chữ HONDA, xe đã qua sử dụng. Kiểm tra xe không thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với C và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C có trọng lượng là 14,67 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 1021/KL-PC54 ngày 22/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C là chất ma túy loại Hêrôin, có trọng lượng (khối lượng): 14,67 gam.

Hồi 14 giờ 00 ngày 18/9/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn C ở tổ G, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn C khai nhận: C là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/9/2017, C mượn xe mô tô BKS: 20F6-0230 của anh trai là Nguyễn Tiến H. Sau đó, một mình C điều khiển xe đi đến khu vực

đèn xanh, đèn đỏ Q để mua ma túy sử dụng dần cho bản thân. Tại đây, C gặp và hỏi mua Heroin của một người đàn ông tên L nhà ở khu vực ga Q với số tiền 15.000.000đ. Long đồng ý và bán cho C 01 gói ninlon bên trong có Heroin. Sau khi trả tiền và nhận gói Heroin đó, C cất vào trong túi quần bên trái C đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực tổ E, phường T thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số tiền mua ma túy C khai do C tích cóp có được.

Vật chứng của vụ án là: 02 bì niêm phong ký hiệu G,L; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen, mặt kính bị vỡ nứt, lắp sim số thuê bao 01254.459.446. hiện số vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của C 01 chiếc xe mô tô BKS: 20F6-0230. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe của anh Nguyễn Tiến H (là anh trai của C) mua lại của 01 người tên T được khoảng 3 tháng. Xác định tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên xác định chiếc xe này đăng ký đăng ký tên Trần Xuân C (sinh năm 1953, trú tại xã T, Huyện Đ, Thái Nguyên). Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tách phần vật chứng là chiếc xe mô tô trên để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 446/KSĐT-MT ngày 17 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm h,p khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999.

Kết thúc phần xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h,p khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C với mức án từ 8 đến 9 năm tù giam; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G,L;
- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen, mặt kính bị vỡ nứt, lắp sim số thuê bao 01254.459.446.
- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 30 ngày 18/9/2017, tại khu vực tổ E, phường T, thành phố TH Nguyễn Văn C đang có hành vi tàng trữ 14,67 gam Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm h,p khoản 2 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h, p khoản 2 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 BLHS quy định như sau:

1 .Người nào..... tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

h, Heroin... có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam;

p, Tái phạm nguy hiểm.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã có một bản án về tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý gây, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội nhưng do nghiện ma túy nên đã dẫn đến phạm tội. Xét thấy, hành vi của bị cáo cần thiết phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Tuy nhiên theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/QH14 ngày 20/6/2017. Do vậy áp dụng theo nguyên tắc có lợi giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999, tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo khai là đối tượng nghiện không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS:

- Hai bì niêm phong ký hiệu G,L là vật cấm, cần tịch thu tiêu hủy;
- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen, mặt kính bị vỡ nứt, lắp sim số thuê bao 01254.459.446 là tài sản của C dùng để liên lạc với gia đình và người thân, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về nguồn gốc số Hêrôin, theo Nguyễn Văn C khai mua của một người đàn ông tên L, không xác định lai lịch cụ thể. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với anh Trần Tiến H là người cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô BKS 20F6-0230. Sau đó bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Nhưng khi cho C mượn xe anh H không biết C sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý đối với anh H là có căn cứ.

Áp dụng Điều 228 của Bộ luật Tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam các bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước .

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

1. Áp dụng điểm h,p khoản 2 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 228 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G,L;
- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen, mặt kính bị vỡ nứt, lắp sim số thuê bao 01254.459.446 .

Vật chứng hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Biên bản giao nhận vật chứng số 53 ngày 20/11/2017).

3. Án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TN;
- VKSND, TPTN
- Sở tư pháp;
- Công an TPTN;
- THADS, TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THA HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Huệ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Huệ

Nơi nhận

- TAND tỉnh TN;
- VKSND, TPTN
- Sở tư pháp;
- Công an TPTN;
- THADS, TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THA HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Huệ

